

Số: 1656/QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2022-2025 Trường Phổ thông Năng khiếu

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2022-2025 của Trường Phổ thông Năng khiếu;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2022-2025 của Trường Phổ thông Năng khiếu kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trường Phổ thông Năng khiếu có trách nhiệm ban hành và triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2022-2025 theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, phấn đấu đạt được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Điều 3. Trường Phổ thông Năng khiếu tổ chức đánh giá kết quả thực hiện hằng năm theo các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

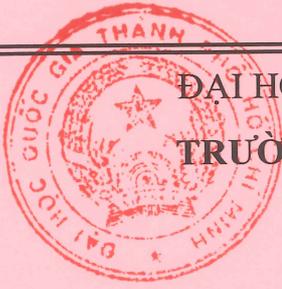
Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính, Hiệu trưởng Trường Phổ thông Năng khiếu, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Phó Giám đốc Nguyễn Minh Tâm;
- Các Ban chức năng ĐHQG-HCM;
- Lưu: VT, KHTC.



Vũ Hải Quân



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU
GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN 2030**

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 11 năm 2022

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU
GIAI ĐOẠN 2022-2025, TẦM NHÌN 2030**

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 11 năm 2022

DANH MỤC VIẾT TẮT

BGH	Ban giám hiệu
CTĐT	Chương trình đào tạo
ĐHQG-HCM	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
ĐH	Đại học
ĐH KHXH&NV	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
ĐH KHTN	Đại học Khoa học Tự nhiên
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
HS	Học sinh
NCKH	Nghiên cứu khoa học
PTNK	Phổ thông Năng khiếu
THPT	Trung học phổ thông
TP. HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
VC-NLĐ	Viên chức – Người lao động

MỤC LỤC

PHẦN I: PHÂN TÍCH BỐI CẢNH	5
1. BỐI CẢNH QUỐC TẾ	5
2. BỐI CẢNH TRONG NƯỚC.....	5
PHẦN II: HIỆN TRẠNG TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU	7
1. THÔNG TIN CHUNG.....	7
2. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	8
2.1. Cơ cấu tổ chức.....	8
2.2. Nhân sự.....	8
2.3. Đánh giá chung:	9
3. CÔNG TÁC DẠY-HỌC	9
3.1. Công tác đào tạo	9
3.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi	11
3.3. Công tác tuyển sinh	12
3.4. Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng.....	13
3.5. Hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động ngoại khóa	13
3.6. Hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế	14
3.7. Đánh giá chung	15
4. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN.....	16
4.1. Tài chính.....	16
4.2. Tài sản.....	18
4.3. Đánh giá chung	18
PHẦN III: PHÂN TÍCH VỀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU	20
1. ĐIỂM MẠNH (STRENGTHS).....	20
2. ĐIỂM YẾU (WEAKNESSES)	20
3. CƠ HỘI (OPPORTUNITIES)	21
4. THÁCH THỨC (THREATS)	21
PHẦN IV: KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2022-2025.....	23
1. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH	23
2. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH.....	25
3. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN 2030 VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI	25
3.1. Sứ mạng.....	25

3.2. Tầm nhìn 2030	25
3.3. Giá trị cốt lõi	25
4. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU GIAI ĐOẠN 2022-2025	26
4.1. Chiến lược 1: Đổi mới mô hình quản trị Nhà Trường và phát triển đội ngũ.....	26
4.2. Chiến lược 2: Cải tiến hoạt động dạy-học	28
4.3. Chiến lược 3: Phát triển tài chính và thu hút đầu tư	30
5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	31
5.1. Nguyên tắc.....	31
5.2. Triển khai.....	32
PHỤ LỤC 1.....	34
PHỤ LỤC 2.....	35
PHỤ LỤC 3.....	46

PHẦN I: PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1. BỐI CẢNH QUỐC TẾ

Quá trình toàn cầu hóa mạnh mẽ đã thúc đẩy mọi người dân nhận thức rõ ràng hơn vai trò quyết định của giáo dục đối với sự thịnh vượng và bền vững về kinh tế, xã hội và chính trị của các quốc gia. Các quốc gia dù ở giai đoạn phát triển nào cũng đang dần phải chú trọng đầu tư những chính sách giáo dục tiên bộ, hướng đến sự công bằng trong giáo dục và phát triển bền vững của quốc gia.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã dẫn dắt nhân loại phát triển nhanh hơn, hiện đại hơn nhưng cũng đầy rủi ro và thách thức. Thế hệ trẻ sinh vào thời điểm sau thập niên 2000 (thế hệ Z) đang là thành phần chính của cơ cấu dân số tuổi đi học, chịu ảnh hưởng trực tiếp của sự phát triển của internet và mạng xã hội, có những suy nghĩ, lối sống hoàn toàn khác biệt so với những thế hệ trước đó. Xã hội hiện đại hơn, chất lượng cuộc sống tốt hơn, kết nối nhanh hơn, thông tin đa chiều hơn gây ra những áp lực hơn cho các hoạt động giáo dục phải thay đổi để thích ứng. Vai trò của trường học giờ đây phải cho người học sẵn sàng với những công việc chưa được tạo ra, những công nghệ chưa được phát minh để giải quyết những vấn đề chưa được lường trước.

Đại dịch COVID-19 lan rộng toàn cầu đã dẫn đến những thay đổi sâu rộng về các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, xóa nhòa dần những khoảng cách về địa lý, văn hóa, ngôn ngữ; nhiều ngành nghề bị ảnh hưởng, chuyển đổi hình thái, và chịu sự tác động của thị trường lao động biến đổi không ngừng. Các quốc gia đang cần xác định chiến lược giáo dục mới, nếu thích ứng kịp có thể giúp những người trẻ tuổi có được một nền tảng vững chắc trước mọi sự thay đổi của thời đại.

2. BỐI CẢNH TRONG NƯỚC

Văn kiện Đại hội XIII (2021) của Đảng đã khẳng định “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người”, xác định rõ mục tiêu của giáo dục, đào tạo trong giai đoạn tới nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức trách nhiệm cao với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc.

Chương trình Giáo dục phổ thông quốc gia 2018 được Bộ giáo dục và đào tạo ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 bắt đầu được thực thi từ năm học 2022-2023 đã trở thành kim chỉ nam mang tính thực tiễn cho sự đổi mới của giáo dục phổ thông.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (hiệu lực từ ngày 01/7/2019), Luật 34/2018/QH14 cùng với Nghị định số 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật Giáo dục đại học (có hiệu lực từ ngày 15/02/2020) cho phép nhiều hình thức trường học ở cấp phổ thông, quy định và hướng dẫn về tự chủ đại học, khẳng định Đại học Quốc gia là đại học thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, và Trường Phổ thông Năng khiếu (PTNK) sẽ là một thành tố quan trọng trong chiến lược đó.

Sự xuất hiện của các loại hình giáo dục tiên tiến của các tập đoàn kinh tế, các trường quốc tế với hệ thống trường liên cấp hiện đại, giáo dục mang tính mở, khai phóng đã thu hút và trở thành sự lựa chọn của các gia đình. Mặc dù trường chuyên vẫn giữ một vị trí quan trọng trong đào tạo các học sinh tài năng và là sự lựa chọn của nhiều học sinh xuất sắc với thành tích đỉnh cao, và đó có cũng là lợi thế của hệ thống giáo dục công lập trong việc nhận các chính sách hỗ trợ từ Nhà nước và xã hội, nhưng nếu các hoạt động dạy – học không đổi mới và cập nhật xu hướng của thế giới thì sẽ không thích ứng kịp với nhu cầu của xã hội và mất lợi thế cạnh tranh.

PHẦN II: HIỆN TRẠNG TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU

1. THÔNG TIN CHUNG

Trường PTNK được thành lập theo Quyết định số 2693/GD-ĐT ngày 04 tháng 7 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thành lập Trường PTNK trực thuộc ĐHQG-HCM.

Năm 2022, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định ban hành Quy chế tổ chức hoạt động và phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động theo mô hình tự chủ của Trường PTNK, theo đó Trường PTNK trở thành đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, và là đơn vị trường THPT chuyên duy nhất của cả nước hiện đang hoạt động theo mô hình tự chủ. Cũng theo đó, kể từ đầu năm 2022, Trường PTNK tách khỏi sự quản lý của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

Trường PTNK hiện đang có 02 cơ sở:

- Cơ sở Quận 5 (địa chỉ 153 Nguyễn Chí Thanh): Hiện đang là cơ sở chính của Trường, tổ chức giảng dạy cho 21 lớp chuyên và 11 lớp không chuyên. Diện tích sử dụng của cơ sở là 0,22 ha.

- Cơ sở Thủ Đức (địa chỉ tại Khu đô thị ĐHQG-HCM): Hiện đang tổ chức giảng dạy cho 18 lớp chuyên. Khuôn viên rộng 2,0258 ha tọa lạc tại Khu đô thị ĐHQG-HCM, phường Đông Hoà, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trong suốt quá trình hoạt động, Nhà Trường đã được Nhà nước khen tặng các danh hiệu cao quý:

- Huân chương Lao động Hạng I năm 2018;
- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2015-2016;
- Cờ thi đua của Chính phủ năm học 2014-2015;
- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2014-2015;
- Huân chương Lao động Hạng II năm 2011;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm học 2006-2007;
- Huân chương Lao động Hạng III năm 2005.

2. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức Trường PTNK hiện nay gồm:

- Ban Giám hiệu.
- Tổ Văn phòng
- 09 Tổ Chuyên môn, trong đó gồm Tổ Giáo vụ - Đào tạo và 08 Tổ bộ môn: Toán học, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh và Khoa học Xã hội).

2.2. Nhân sự

Tính đến tháng 10/2022, tổng số lượng viên chức và người lao động (VC-NLĐ) của Trường là 75 người (42 viên chức và 33 người lao động), không bao gồm 03 viên chức của Trường ĐH KHTN kiêm nhiệm công tác quản lý trong Ban giám hiệu, 01 viên chức kiêm nhiệm công tác Tổ trưởng Tổ Văn phòng. Các nhân sự gồm có: 01 giáo viên trung học cao cấp (chiếm tỷ lệ 1.33%), 51 giáo viên trung học (chiếm tỷ lệ 68%), 9 chuyên viên (chiếm tỷ lệ 12%), 11 nhân viên phục vụ (chiếm tỷ lệ 14.67%), 01 kỹ thuật viên (chiếm tỷ lệ 1.33%), 02 cán bộ y tế (chiếm tỷ lệ 2.37%).

Về trình độ chuyên môn có 02 tiến sĩ, 36 thạc sĩ, 22 cử nhân đại học, 02 cử nhân cao đẳng, 02 y sĩ và 11 trình độ khác.

Bảng 1. Viên chức và người lao động tính đến tháng 10/2022

Thống kê theo mã ngạch	Hợp đồng làm việc	Hợp đồng lao động	Tổng
Giáo viên trung học cao cấp (15.112) mã mới V.07.05.14	1		1
Giáo viên trung học (15.113) mã mới V.07.05.15	37	14	51
Chuyên viên (01.003)	5	4	9
Nhân viên phục vụ (01.005)		11	11
Kỹ thuật viên (V.05.02.08)		1	1
Cán bộ y tế (16.119) Mã mới V.08.03.07		2	2
Tổng	43	32	75

Hàng năm, Trường PTNK thỉnh giảng hàng trăm giảng viên/giáo viên từ các trường ĐH trong hệ thống ĐHQG cũng như các trường ĐH, THPT khác để phát triển các môn

năng khiếu cho HS. Năm học 2021-2022, Trường thỉnh giảng 98 người, bao gồm 01 giáo sư, 04 phó giáo sư, 19 tiến sĩ, 53 thạc sĩ và 21 cử nhân.

2.3. Đánh giá chung:

❖ Thuận lợi:

- Bộ máy quản lý tinh gọn, hoạt động hiệu quả.
- Được sự hỗ trợ rất lớn từ các bộ phận quản lý của Trường ĐH KHTN cũng như sự hỗ trợ về chuyên môn, cơ sở vật chất từ các trường thành viên của ĐHQG-HCM.
- Có đội ngũ giáo viên/giảng viên trình độ chuyên môn cao và tâm huyết.

❖ Khó khăn:

- Vị trí việc làm và quy mô người làm việc chưa phù hợp với sự phát triển. Nhiều giáo viên trẻ vừa tham gia giảng dạy vừa kiêm nhiệm công tác văn phòng làm ảnh hưởng đáng kể đến nhiệm vụ chuyên môn là giảng dạy.

- Trường PTNK hiện có 2 cơ sở, với hơn 1.600 HS, nhưng chỉ có 38 giáo viên cơ hữu và 14 giáo viên hợp đồng. Hầu hết các giáo viên đều tham gia huấn luyện đội tuyển nên tổng số tiết giảng dạy quá nhiều, trung bình giáo viên phải dạy từ 28-30 tiết/tuần trong khi quy định giờ chuẩn chỉ là 17 tiết/tuần. Thực trạng làm việc ở cường độ cao cũng ảnh hưởng nhiều đến việc tham gia học tập bồi dưỡng, nghiên cứu để phát triển chuyên môn, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GD&ĐT. Hằng năm, Trường phải thỉnh giảng thêm gần 100 giảng viên từ các trường ĐH, do đó công tác giảng dạy của Trường rất bị động trong việc sắp xếp lịch dạy.

- Do nguồn kinh phí hoạt động ít nên chưa chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực của giáo viên. Hiện chỉ cử giáo viên tham gia các đợt tập huấn do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc chương trình trọng điểm quốc gia phát triển toán học chứ chưa có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cấp Trường.

3. CÔNG TÁC DẠY-HỌC

3.1. Công tác đào tạo

Trường PTNK hiện đang đào tạo cho 3 khối lớp bậc THPT với quy mô là 1.639 HS. Trong đó, số HS chuyên là 1.193 HS (số lượng tại cơ sở 1 là 721 và cơ sở 2 là 472) và số HS không chuyên là 446 HS.

Bảng 2. Thống kê số lượng HS giai đoạn 2019-2022

Số HS	Năm học 2019-2020				Năm học 2020-2021				Năm học 2021-2022			
	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng
Chuyên cơ sở 1	244	235	208	687	221	226	225	672	291	208	222	721
Không chuyên cơ sở 1	122	117	123	362	125	120	115	360	205	125	116	446
Chuyên cơ sở 2	174	145	108	427	123	165	137	425	184	122	166	472

Vì Trường có kỳ thi tuyển sinh đầu vào riêng nên chất lượng HS rất tốt. Tỷ lệ HS khá giỏi hàng năm trên 95%, trong đó có từ 80-95% là HS giỏi với xếp loại hạnh kiểm tốt trên 98%.

Bảng 3. Thống kê xếp loại học lực và hạnh kiểm HS các năm học giai đoạn 2018-2021

Tỉ lệ (%)	Năm học 2019-2020				Năm học 2020-2021				Năm học 2021-2022			
	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Tổng
Giỏi	84.94	89.9	95.12	89.67	90.8	89	94.76	91.48	92.83	93.11	94.76	94.98
Khá	14.48	9.28	4.88	9.84	8.98	10.8	5.03	8.32	6.88	6.22	5.03	5.02
Trung bình	0.58	0.82		0.49	0.22	0.2	0.21	0.21	0.3	0.67	0.21	-
Hạnh kiểm tốt	97.68	99.18	99.77	98.81	100	99.41	100	99.79	100	100	100	99.4
Hạnh kiểm khá	2.32	0.82	0.23	1.19	-	0.59	-	0.21	-	-	-	0.6

Đặc thù của Trường PTNK là tỷ lệ HS đi du học khi đang còn học tại trường rất cao. Theo kết quả khảo sát 461 cựu HS, sau khi tốt nghiệp THPT, có 103 HS (chiếm 22%) học đại học tại nước ngoài; 241 HS (chiếm 52%) học đại học trong nước với 177 HS (chiếm 38%) học đại học tại các trường thành viên của ĐHQG-HCM, còn lại là học ĐH tại các cơ sở giáo dục khác.

Hoạt động giáo dục tại Trường PTNK được thực hiện theo các văn bản quy định của Bộ GD&ĐT, của ĐHQG-HCM và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT TP. HCM. Trường hoạt động theo quy chế trường chuyên. Ngoài các lớp chuyên ở 2 cơ sở, còn có các lớp không chuyên ở cơ sở 1. Các lớp đều được học chương trình nâng cao ở một số môn học nhằm giúp HS nâng cao năng lực các môn học đó và hỗ trợ cho HS trong định hướng nghề nghiệp phù hợp, có thể phát triển tốt ở bậc đại học. Các chuyên đề nâng cao nhằm giúp các em phát triển năng khiếu ở các môn chuyên, đủ năng lực thi đạt giải HS giỏi quốc

gia và giải Olympic quốc tế, hầu hết đều được hỗ trợ giảng dạy từ các giảng viên của các trường ĐH trong đó, chủ yếu là các giảng viên trong hệ thống ĐHQG-HCM như Trường ĐH KHTN, Trường ĐH KHXH&NV. Đây là điểm khác biệt của Trường PTNK so với các trường THPT khác.

Mặc khác, hoạt động dạy – học luôn định hướng cho HS nỗ lực tự học – nhất là ở các môn chuyên. Khuyến khích HS chủ động khám phá và làm giàu tri thức tương tự như ở bậc đại học, môi trường học tập mở, HS được tự do sáng tạo và phát triển thể mạnh của từng cá nhân, rèn luyện kỹ năng tự học, giải quyết vấn đề,...

Hoạt động kiểm tra, đánh giá tại Trường PTNK được thực hiện nghiêm túc. Mỗi học kỳ, HS có 02 bài kiểm tra định kỳ gồm: 01 bài kiểm tra cuối kỳ hệ số 3 và 01 bài kiểm tra giữa kỳ hệ số 2, đồng thời HS có từ 02 đến 04 bài kiểm tra thường xuyên (hệ số 1). Mỗi lớp học đều được phân công một giáo viên chủ nhiệm phụ trách quản lý lớp. Bộ phận giám thị theo dõi hàng ngày và báo cáo cho giáo viên chủ nhiệm vào mỗi sáng thứ hai về tình hình của lớp. Các thông tin của HS được bộ phận giáo vụ - học vụ thu thập và quản lý trên hệ thống quản lý Nhà Trường (smas.edu.vn), liên kết cập nhật qua phòng Trung học của Sở GD&ĐT Tp. HCM (quanly.hcm.edu.vn và csdl.moet.gov.vn).

Hàng năm, Trường đều xét học bổng khuyến khích cho 15% HS của lớp chuyên được thực hiện theo từng học kỳ theo quyết định của Hiệu trưởng. Các cảnh báo học vụ và cho thôi học đều thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, tuy nhiên do đặc thù của Trường là HS có tinh thần tự giác cao, ngoan và học giỏi nên chưa có trường hợp bị cảnh cáo hoặc thôi học.

3.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

Với đặc thù là một trường chuyên nên công tác bồi dưỡng HS giỏi luôn được chú trọng tại Trường PTNK. Khác với trường THPT trực thuộc Sở GD&ĐT các tỉnh/thành là HS phải trải qua các kỳ thi HS giỏi các cấp rồi mới tham gia kỳ thi HS giỏi cấp Toàn quốc, HS của Trường PTNK được tham gia trực tiếp kỳ thi HS giỏi toàn quốc. Điều này giúp HS bớt áp lực học tập nhưng lại thiếu động lực cạnh tranh nên đôi khi kết quả không được tốt.

Bảng 4. Thống kê số lượng HS tham gia kỳ thi HS giỏi và Olympic 30/4 các năm học giai đoạn 2018-2022

Số HS	Năm học			
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022
Tổng số giải kỳ thi HSG QG	52	52	42	46
<i>Đạt giải Nhất QG</i>	0	2	3	3
<i>Đạt giải Nhì QG</i>	19	14	8	9
<i>Đạt giải Ba QG</i>	11	18	9	20
<i>Đạt giải khuyến khích QG</i>	22	18	22	14
Tổng số giải kỳ thi HSG TP	110	140	171	111
<i>Đạt giải Nhất TP</i>	31	56	51	18
<i>Đạt giải Nhì TP</i>	46	46	72	58
<i>Đạt giải Ba TP</i>	33	38	48	35
Tổng số giải kỳ thi Olympic 30/4	37		39	
<i>Đạt huy chương Vàng</i>	18	-	19	
<i>Đạt huy chương Bạc</i>	14	-	13	
<i>Đạt huy chương Đồng</i>	5	-	7	

-: không tổ chức do dịch Covid-19

Trong các Tổ chuyên môn hiện nay tại Trường PTNK thì tổ Toán có lực lượng giáo viên/giảng viên giỏi nhiều kinh nghiệm. Ngoài ra, tổ Toán còn nhận được sự hỗ trợ chuyên môn, tài trợ học bổng, sinh hoạt chuyên đề từ các cựu HS. Các tổ Sinh, Văn, Hóa, Lý và tiếng Anh hiện rất cần bổ sung lực lượng kế thừa cũng như tăng cường đội ngũ cố vấn giàu kinh nghiệm. Ngoài ra, đối với các môn khoa học tự nhiên, phần giảng dạy thực hành thí nghiệm chưa được triển khai tốt do điều kiện phòng thí nghiệm kém, thiếu nhân sự phụ trách cũng như chưa kết nối tốt với các cơ sở đào tạo khác nên chưa phát huy được hết tiềm năng.

Tháng 08/2022, Giám đốc ĐHQG-HCM đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng đào tạo học sinh giỏi Trường PTNK giai đoạn 2023 – 2027.

3.3. Công tác tuyển sinh

Hàng năm, Trường PTNK tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 (TS10) theo Đề án tuyển sinh lớp 10 do Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt. Đối tượng HS tham gia dự tuyển phân bố khu vực sinh sống tại TP. HCM và các tỉnh lân cận.

TS10 Trường PTNK chỉ có duy nhất một phương thức thi tuyển. Trong kỳ tuyển sinh năm 2022, Kỳ thi TS10 đã thay đổi hình thức xét tuyển và hình thức tổ chức thi, với thời gian thi diễn ra trong 2,5 ngày so với 5 ngày như các năm trước, trong đó thí sinh bắt buộc tham gia 03 môn thi không chuyên chung (Toán, Ngữ Văn và tiếng Anh) và chọn các môn thi chuyên (Toán, Ngữ Văn, tiếng Anh, Hóa, Lý, Sinh và Tin học) với chỉ tiêu 600 HS. Năm 2022, Trường PTNK cũng đã ngừng tuyển sinh lớp không chuyên và tuyển lớp chuyên theo lĩnh vực Khoa học Tự nhiên & Công nghệ và lĩnh vực Khoa học xã hội (học tập tại cơ sở Thủ Đức) cùng với 07 lớp chuyên truyền thống (học tập tại cơ sở Quận 5).

Để phụ huynh và thí sinh có thể nắm bắt về thông tin TS10 và thông tin về các chương trình dạy-học, Trường PTNK đã tiến hành công tác tư vấn tuyển sinh trực tuyến, đến trực tiếp các trường THCS trong thành phố và các tỉnh lân cận để gửi thông tin và thiết lập quan hệ, tăng cường việc sử dụng các công cụ truyền thông. Vào cuối tháng 07/2022, Trường đã lần đầu tiên tổ chức Trường hè Toán học" cho học sinh THCS.

Bảng 5. Thống kê kết quả tuyển sinh lớp 10

Năm học	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Số HS đăng ký	3047	2852	2682	2663	2302
Số HS dự thi	2994	2793	2619	2505	2241
Tổng số HS nhập học	540	540	469	680	642
Số HS nhập học cơ sở 1	387	366	346	496	323
Số HS nhập học cơ sở 2	153	174	123	184	319

3.4. Công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng

Trường PTNK chưa tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THPT. Trường cũng chưa hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng, tuy nhiên, vào mỗi cuối học kỳ, Trường tổ chức các cuộc họp với phụ huynh HS để tiếp nhận ý kiến đóng góp; có bộ phận giám thị theo dõi nề nếp của HS; có Ban thanh tra nhân dân tham gia thanh tra các kỳ thi cuối kỳ; thắc mắc của HS chủ yếu được giáo viên chủ nhiệm, bộ phận giáo vụ - học vụ và Ban giám hiệu giải đáp và giải quyết. Ngoài ra, hàng năm, Trường thực hiện công tác kiểm tra chéo hồ sơ giáo vụ - học vụ, thư viện, phòng thí nghiệm giữa Trường PTNK và các đơn vị bạn trong cụm 3 (các trường THPT trong quận 5 và 10).

3.5. Hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động ngoại khóa

Mặc dù Trường PTNK là một đơn vị trực thuộc của ĐHQG-HCM nhưng những hoạt động NCKH vẫn chưa kết nối tốt với các trường ĐH thành viên. Trong các năm học gần đây, cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp trường cũng như cấp quốc gia chưa được chuẩn bị tốt, dẫn đến kết quả kém hơn so với các trường THPT khác tại TP. HCM.

Từ năm học 2020-2021, Trường mở câu lạc bộ STEAM và phòng STEAM Lab, trong đó tổ chức các hoạt động để HS tiếp cận các chủ đề liên quan đến các môn Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học và Nghệ thuật, tập trung vào giải quyết các vấn đề với tư duy, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề. Mặc dù đây chỉ là các hoạt động ngoại khóa nhưng được đông đảo HS và phụ huynh ủng hộ.

Trường hiện có nhiều lớp ngoại khóa về ngoại ngữ như tiếng Đức và tiếng Nhật được nhiều HS quan tâm. Các lớp ngoại khóa này được liên kết với viện Goeth, Trung tâm ngoại ngữ của Trường ĐH KHXH&NV, ABK College của Nhật Bản. Năm học 2021-2022, Trường mở được 4 lớp tiếng Đức (01 lớp 11, 03 lớp 10), 2 lớp tiếng Nhật (lớp 10) và 01 lớp tiếng Nhật gồm 15 HS khối 10-11 cùng 6 giáo viên tham dự.

Nhà Trường cũng chú trọng các hoạt động khác do Đoàn Thanh niên và các câu lạc bộ tổ chức. Ngoài ra, hàng năm Trường tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm, tham quan, rèn luyện kỹ năng sống cũng như các hoạt động giáo dục truyền thống.

3.6. Hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế

Trường PTNK có mối quan hệ rất tốt với các trường ĐH trong hệ thống ĐHQG như Trường ĐH KHTN, Trường ĐH KHXH&NV, Trường ĐH Bách Khoa, Trường ĐH Quốc tế, ĐH Công nghệ Thông tin cùng một số trường ĐH khác như ĐH Hồng Bàng, ĐH RMIT, ĐH FPT, VinUni, Fullbright Việt Nam, Swinburn Việt Nam, Jardine Foundation để hỗ trợ về chuyên môn, truyền thông, giúp HS tiếp cận tốt các thông tin, có một số trường trao học bổng cho HS Trường PTNK.

Trường cũng có mối quan hệ chặt chẽ với các đơn vị như American Study, Summit, Etest, Hợp điểm, Koru Education, DOL English,... để tổ chức các hoạt động tư vấn du học, hội thảo, giới thiệu học bổng. Các đơn vị này đã tài trợ nhiều hoạt động cho Trường.

Để HS có nhiều cơ hội tiếp cận với các trường ĐH quốc tế, Trường đã tạo được mạng lưới liên kết với các trường ĐH trên thế giới, bao gồm: ĐH TIU, APU, Tsukuba – Nhật Bản; ĐH City U, HKUST - Hong Kong; Các trường ĐH kiến trúc quốc gia (ENSA) – Pháp; Văn phòng Giáo dục Đài Bắc - Đài Loan; ĐH NTU – Singapore; ĐH Maquarie – Úc,... Ngoài ra, Trường cũng thường xuyên phối hợp với các tổ chức quốc tế tổ chức các mini-fair, đón tiếp các đoàn của các trường ĐH khác trên thế giới.

Tháng 05/2022, Trường PTNK đã ký kết biên bản thỏa thuận hợp tác với các cơ sở đào tạo thành viên của ĐHQG-HCM, tạo nền tảng cho các hoạt động chia sẻ nguồn lực và

phát huy sức mạnh hệ thống ĐHQG-HCM trong tầm nhìn đạt được các mục tiêu giáo dục phổ thông và giáo dục đại học đã đề ra.

3.7. Đánh giá chung

❖ Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của ĐHQG-HCM và Sở GD&ĐT TP. HCM cùng với sự đồng thuận, hỗ trợ và quan tâm của Ban đại diện cha mẹ HS, cựu HS trong tất cả các hoạt động của Trường.

- Được sự hỗ trợ chuyên môn từ các giảng viên giàu kinh nghiệm, những nhà khoa học đầu ngành của các trường thành viên ĐHQG-HCM trong công tác giảng dạy lớp chuyên, bồi dưỡng HS giỏi cũng như tạo môi trường học mở, tiếp cận môi trường học tập ở bậc đại học, góp phần tăng tính sáng tạo và chủ động cho HS.

- HS của Trường PTNK có chất lượng đầu vào rất tốt, được học tập và rèn luyện trong môi trường học tập mở, HS được tự do sáng tạo và phát triển thể mạnh của từng cá nhân, rèn luyện kỹ năng tự học, giải quyết vấn đề,... nên đạt được nhiều thành tích cao trong các kỳ thi HS giỏi, tuyển sinh đại học trong và ngoài nước, góp phần xây dựng thương hiệu của Nhà Trường.

- HS Trường PTNK có chất lượng cao và tỷ lệ mong muốn đi du học lớn, do đó, Trường có mối quan hệ tốt với các ĐH trong và ngoài nước để tổ chức các hoạt động giao lưu, các chương trình trao đổi cho HS. Ngoài ra, có đông đảo cựu HS PTNK thành đạt hỗ trợ Nhà Trường trong các hoạt động kết nối du học cho HS.

- Trong công tác bồi dưỡng HS giỏi trước đây, Trường chưa có nhiều chính sách khen thưởng thỏa đáng cho giáo viên và HS đạt thành tích cao, với sự phê duyệt của Giám đốc ĐHQG-HCM đối với Đề án nâng cao chất lượng đào tạo học sinh giỏi giai đoạn 2023-2027 sẽ tạo tiền đề để có những chính sách tốt hơn.

❖ Khó khăn:

- Công tác tuyển sinh đổi mới vào năm 2022 khiến cho phụ huynh và học sinh chưa nắm bắt được đầy đủ thông tin.

- Vì thiếu nhân sự nên giáo viên cơ hữu luôn làm việc trong tình trạng quá tải, phụ thuộc vào việc mời giảng viên thỉnh giảng nên công tác quản lý dạy – học chưa được tốt, nhiều trường hợp giảng viên thỉnh giảng bận giờ dạy ở nơi khác mà Trường không có người thay.

- Các môn học thực hành chưa triển khai tốt do điều kiện phòng thí nghiệm còn thiếu nhiều nguyên vật liệu và trang thiết bị.

- Nguồn lực còn hạn chế nên thu nhập của giáo viên thấp so với mặt bằng chung của các trường THPT chuyên trên địa bàn TP. HCM. Thu nhập của giáo viên rất không tương xứng số giờ lên lớp và thời gian chuẩn bị bài giảng, đặc biệt đối với các môn học chuyên, công tác bồi dưỡng HS giỏi và môn học thực hành dẫn đến chất lượng đào tạo và thành tích chưa đáp ứng được mong muốn của Trường.

- Trường vẫn chưa trang bị được hệ thống LMS (Learning Management System) trong quản lý dạy – học, website ít cập nhật do thiếu nhân sự phụ trách.

- Trường chưa có chính sách và tài chính để chủ động trong quan hệ đối ngoại. Cần tăng cường các chương trình trao đổi HS, tham quan và tham gia các hoạt động giao lưu trong và ngoài nước.

- Trường vẫn chưa có hệ thống gắn kết với cựu sinh viên, cựu giáo chức và doanh nghiệp.

4. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

4.1. Tài chính

Đối với thời điểm trước năm 2022:

Trường PTNK là đơn vị tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, trong đó công tác thu – chi thực hiện tại Trường ĐH KHTN. Hàng năm Dự toán kinh phí hoạt động năm của Trường PTNK được tổng hợp chung trong Dự toán của Trường ĐH KHTN để trình ĐHQG-HCM.

Nguồn tài chính hằng năm tại Trường PTNK gồm có: Nguồn ngân sách nhà nước cấp hoạt động thường xuyên, nguồn ngân sách nhà nước cấp hoạt động không thường xuyên (hỗ trợ đào tạo HS giỏi), nguồn thu từ học phí, lệ phí và thu theo thỏa thuận với phụ huynh HS (Bảng 6). Trong đó:

- Học phí đối với lớp chuyên là 330.000 đồng/tháng và lớp không chuyên là 650.000 đồng/tháng.

- Khoản thu theo thỏa thuận với phụ huynh HS ở cơ sở 2 là 970.000 đồng/tháng.

Nguồn ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên và nguồn thu học phí rất hạn chế, Trường cố gắng cân đối thu chi, đảm bảo duy trì các hoạt động chi thường xuyên và buộc phải cắt giảm nhiều khoản kinh phí dành cho đào tạo, đặc biệt bồi dưỡng HS giỏi và NCKH. Thu nhập của cán bộ viên chức nhìn chung còn thấp (tổng thu nhập bình quân năm 2020 là 162 triệu đồng/người là CBVC cơ hữu tại Trường), rất khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ nguồn nhân lực có trình độ cao. Ngoài ra, vì kinh phí hạn chế nên mức thù lao chi trả cho giảng viên thỉnh giảng rất thấp, chỉ 45.000 đồng/tiết không chuyên và 60.000

đồng/tiết chuyên, điều này gây khó khăn cho công tác đào tạo của Trường. Bảng 6 còn cho thấy, với mức khung học phí đã quy định, nếu tiếp tục thực hiện như hiện nay, quy mô đào tạo không đổi thì nguồn thu phục vụ đào tạo, không thể đủ cân đối cho chi thường xuyên phục vụ đào tạo được, dẫn đến chất lượng sẽ đi xuống.

Đối với thời điểm từ năm 2022:

Trường PTNK tách khỏi sự quản lý về tài chính của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Tháng 04/2022, Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành Quyết định số 300/QĐ-ĐHQG về Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường PTNK. Theo đó, Trường là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (là đơn vị nhóm 2) thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Tháng 09/2022, Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành Quyết định phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường PTNK.

Bảng 6. Kết quả hoạt động tài chính giai đoạn 2018-2021

STT	Nội dung	Kết quả hoạt động			
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
A	Tổng thu	18,000,894,615	15,673,511,194	15,197,618,760	15,505,836,285
I	Thu NSNN cấp	7,500,000,000	5,000,000,000	5,000,000,000	7,000,000,000
	NSNN cấp chi không thường xuyên	2,500,000,000	1,000,000,000	1,000,000,000	1,000,000,000
	NN cấp chi thường xuyên	5,000,000,000	4,000,000,000	4,000,000,000	6,000,000,000
II	Thu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	10,500,894,615	10,673,511,194	10,197,618,760	8,505,836,285
1	Học phí	5,854,730,000	5,270,660,000	4,996,920,000	3,530,754,000
2	Lệ phí	904,500,000	1,274,390,000	1,374,600,000	1,378,600,003
3	Doanh thu hoạt động sxkd, DV khác	3,741,664,615	4,128,461,194	3,826,098,760	3,596,482,282
	Thu thỏa thuận với PHHS (CS2)	2,723,275,000	3,399,365,000	3,239,800,000	2,991,718,182
	Các khoản thu dịch vụ khác	1,018,389,615	729,096,194	586,298,760	604,764,100
B	TỔNG CHI	18,212,530,063	17,377,637,604	16,896,133,205	16,240,497,284
I	Chi hoạt động không thường xuyên	2,500,000,000	1,000,000,000	1,000,371,551	1,000,218,500
II	Chi hoạt động thường xuyên	15,712,530,063	16,377,637,604	15,895,761,654	15,240,278,784
1	Học bổng, MGHP	451,200,000	397,400,000	388,400,000	168,800,000
2	Chi thanh toán cá nhân	10,788,776,800	11,135,745,539	11,474,820,780	10,761,671,255
3	Chi nghiệp vụ chuyên môn	2,820,413,591	2,902,094,778	2,495,115,537	2,520,846,511

4	Chi công tác tuyển sinh	958,410,525	1,209,933,780	1,255,187,791	1,370,362,359
5	Chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ	297,198,298	382,435,150	88,521,496	197,442,319
6	Chi khác	396,530,849	350,028,357	193,716,050	221,156,340
C	CHÊNH LỆCH THU - CHI	(211,635,448)	(1,704,126,410)	(1,698,514,445)	(734,660,999)
1	Chi nộp thuế TNDN	53,900,000	50,300,000	45,250,000	26,900,000

4.2. Tài sản

Cơ sở vật chất hiện nay của Trường PTNK bao gồm 02 cơ sở:

Cơ sở Quận 5 (153 Nguyễn Chí Thanh): Hiện trạng cơ sở vật chất bao gồm các công trình Nhà A (cao 8 tầng, DTXD: 483 m², tổng DT sàn: 3.827 m²) và Nhà B (cao 6 tầng, DTXD: 680 m², tổng DT sàn: 4.995 m²), bao gồm: 32 phòng học, 01 hội trường, 01 phòng khánh tiết, 07 phòng thí nghiệm và máy tính, 01 phòng STEAM, 07 phòng của đội tuyển, 01 phòng sinh hoạt của HS và 13 phòng làm việc cho Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn, văn phòng. Cơ sở Quận 5 đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cơ sở Thủ Đức (Khu Đô thị ĐHQG-HCM): Cơ sở vật chất hiện nay đã có công trình Nhà NK1 (cao 3 tầng, DTXD: 1.184 m², tổng DT sàn: 3.552 m²) và công trình Nhà TN.D2A (cao 3 tầng, DTXD: 1.854 m², tổng DT sàn: 5.398 m²) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2022.

Nhìn chung, cơ sở vật chất của Trường còn thiếu nhà thi đấu hoặc sân thể thao, còn lại thì đủ cho các hoạt động học tập và nghiên cứu của HS, tuy nhiên hiện đã xuống cấp khá nhiều. Đặc biệt là các khu vực dùng chung bị hư hỏng nặng, phòng thí nghiệm thiếu trang thiết bị, phòng nghỉ giáo viên và thư viện rất nóng và cũ kỹ. Trong 3 năm qua, nhờ nguồn tài trợ từ Hội cha mẹ HS, doanh nghiệp, cựu HS, Trường đã trang bị được một số máy chiếu, máy lạnh, màn hình LED, hệ thống camera, máy đo thân nhiệt tự động, ... cho phòng học của đội tuyển, hội trường, phòng STEAM.

4.3. Đánh giá chung

❖ Thuận lợi:

Được sự quan tâm hỗ trợ từ ĐHQG-HCM và Trường ĐH KHTN. Kinh phí thiếu hụt hàng năm đều được Trường ĐH KHTN chi trả (đối với giai đoạn trước năm 2022) và ĐHQG-HCM cấp cho mượn (đối với giai đoạn từ năm 2022)

Trường có 2 cơ sở với diện tích lớn, đảm bảo cho các hoạt động dạy – học, rèn luyện văn thể mỹ của HS.

❖ Khó khăn:

Nguồn kinh phí thường xuyên rất hạn chế, mức thu học phí thực hiện theo chủ trương của thành phố những giai đoạn trước năm 2022 không được tăng (330.000 đ/HS/tháng), do đó, trường gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ cán bộ do thu nhập của giáo viên thấp so với trình độ và mặt bằng xã hội, mức chi thù lao giảng dạy trong nhiều năm chưa tăng, chưa động viên, khuyến khích được người lao động. Cơ sở vật chất xuống cấp nhưng vẫn chưa có kinh phí cải tạo sửa chữa.

Hiện vị trí của 2 Cơ sở cách nhau xa nên việc di chuyển đi lại của giáo viên và HS gặp nhiều khó khăn. Cơ sở 1 có diện tích khuôn viên nhỏ, khó khăn cho công tác quy hoạch và xây dựng các công trình, phát triển cơ sở vật chất. Cơ sở 2 tọa lạc tại khu vực giáp ranh giữa TP. HCM và tỉnh Bình Dương có tình hình trật tự phức tạp, gây khó khăn cho công tác bảo vệ cơ sở vật chất, tài sản của Nhà Trường.

Việc tăng học phí từ năm học 2022-2023 theo đề án đổi mới cơ chế hoạt động tạo ra nhiều sự thách thức với việc thu hút các học sinh, trong khi các trường THPT chuyên khác vẫn có lợi thế mức học phí thấp.

PHẦN III: PHÂN TÍCH VỀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU TRONG XÁC ĐỊNH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2022-2025 (SWOT)

Qua hơn 25 năm hình thành và phát triển, Trường PTNK đã khẳng định vai trò của một trường chuyên và đã tạo dựng được danh tiếng tại TP. HCM và các địa phương tại khu vực phía nam. Dựa trên những tham vấn chuyên gia, khảo sát từ các bên liên quan như phụ huynh, cựu sinh viên, lãnh đạo các đơn vị chuyên môn trực thuộc và học sinh, Trường PTNK có những phân tích như sau:

1. ĐIỂM MẠNH (STRENGTHS)

S₁: Đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giảng viên thỉnh giảng có trình độ chuyên môn cao, là những giảng viên tâm huyết trong đào tạo học sinh ưu tú đến từ các cơ sở giáo dục đại học thành viên của ĐHQG-HCM.

S₂: Trường PTNK đang có vị thế số 1 trong khu vực phía Nam về thành tích trong đào tạo học sinh giỏi, đặc biệt là lợi thế cạnh tranh tuyển sinh lớp 10 với việc tổ chức kỳ thi xét tuyển riêng,

S₃: Học sinh năng động, chủ động, sáng tạo, có khát vọng, hoài bão và lý tưởng sống cao đẹp, được nhiều trường ĐH trong và ngoài nước mong muốn tuyển sinh, cung cấp nhiều học bổng giá trị.

S₄: Có một lực lượng đông đảo cựu HS của trường làm việc trong nhiều lĩnh vực và sinh sống ở khắp nơi trên thế giới rất tích cực kết nối giữa Nhà Trường và cộng đồng, góp phần phát triển mạnh mẽ Nhà Trường, cùng với Ban Đại diện cha mẹ HS luôn thấu hiểu và sát cánh cùng Nhà Trường trong nhiệm vụ giáo dục con em mình.

2. ĐIỂM YẾU (WEAKNESSES)

W₁: Giai đoạn đầu khi chuyển đổi cơ chế hoạt động theo mô hình tự chủ tài chính, cộng thêm việc tách khỏi sự quản lý của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên nên hệ thống quản lý và các nhân sự trong trường chưa hoàn thiện.

W₂: Đội ngũ giáo viên đa số là thỉnh giảng nên việc gắn bó với các hoạt động của Trường PTNK còn hạn chế, một số giảng viên chưa nắm bắt và giải quyết tốt được các vấn đề về tâm lý và nhu cầu của học sinh.

W₃: Kinh phí hoạt động tại giai đoạn chuyển đổi cơ chế hoạt động bị hạn chế vì Ngân sách Nhà nước ngừng cấp và nguồn thu từ học phí chưa đủ bù chi trong giai đoạn hiện tại, trong khi mức thu học phí tại thời điểm trước năm học 2022 – 2023 thấp nên dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong công tác nhân sự và đào tạo. Do thiếu kinh phí nên các hoạt động

dạy – học cũng bị hạn chế, HS không có nhiều cơ hội trải nghiệm các hoạt động để phát huy tính sáng tạo của mình.

W₄: Trường có 2 cơ sở cách nhau quá xa gây khó khăn trong quản lý và tổ chức các hoạt động dạy – học, cơ sở vật chất chưa xứng tầm với một trường đào tạo HS giỏi, đặc biệt là diện tích sân bãi tại cơ sở Quận 5 rất hạn chế so với các trường chuyên khác.

W₅: Chưa tận dụng triệt để sức mạnh hệ thống của ĐHQG-HCM trong việc triển khai các hoạt động đào tạo và NCKH cho HS cũng như các CTĐT liên thông với các trường ĐH thành viên.

3. CƠ HỘI (OPPORTUNITIES)

O₁: Hệ thống pháp lý về giáo dục đang dần hoàn thiện, cùng với các chính sách thúc đẩy phát triển giáo dục tạo cơ hội cho mô hình tự chủ trường học phát huy tác dụng. Ví dụ như Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019, trong đó có những điểm mới như quyền tự chủ của cơ sở giáo dục, xã hội hóa sự nghiệp giáo dục, liên thông trong giáo dục; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của quy định các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 được áp dụng với khối 10 kể từ năm học 2022-2023 tạo ra sự linh động trong hoạt động học tập của học sinh,...

O₂: ĐHQG-HCM được Nhà nước ưu tiên đầu tư, có quyền chủ động cao trong các hoạt động, việc đổi mới cơ chế hoạt động theo mô hình tự chủ của Trường PTNK mang tính tiên phong nên được ĐHQG-HCM ngày càng chú trọng.

O₃: Danh tiếng của ĐHQG-HCM và của Trường PTNK đã được khẳng định, tạo ưu thế trong tuyển sinh, đào tạo và NCKH, đồng thời cũng thu hút sự tìm đến của các cơ sở giáo dục đại học danh tiếng trong nước và trên thế giới và các doanh nghiệp đề xuất hợp tác trong các hoạt động phát triển năng lực học sinh.

O₄: Chương trình Chuyển đổi số quốc gia hướng đến việc phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.

4. THÁCH THỨC (THREATS)

T₁: Đại dịch Covid-19 đã tạo thúc đẩy mạnh mẽ cho việc các cơ sở giáo dục phải chuyển mình, đổi mới sáng tạo và tiếp cận các mô hình dạy-học tiên tiến, các lớp học đảo ngược (flipped classroom), học tập trực tuyến (e-learning) đang dần phổ biến hơn, đòi hỏi Trường PTNK phải nhanh hơn trong việc thay đổi phương thức đào tạo.

T₂: Yêu cầu về đổi mới toàn diện về giáo dục từ hệ thống chính trị các cấp, nhu cầu của xã hội đối với giáo dục phổ thông ngày càng khắt khe, sự quan tâm lớn của phụ huynh trong hoạt động dạy-học của trường, đồng thời tâm sinh lý của học sinh thế hệ Z rất khó để nắm bắt và tạo ra những thách thức trong quá trình quản lý và giáo dục học sinh.

T₃: Sự phát triển của các trang mạng xã hội kéo theo những rủi ro lớn về truyền thông và các vấn đề về sức khỏe tinh thần của học sinh lẫn giáo viên.

T₄: Quan điểm xã hội về trường chuyên dần thay đổi, phụ huynh có điều kiện kinh tế gia đình tốt có nhiều sự lựa chọn cho con em mình trong việc học phổ thông tại các trường tư thục, dẫn đến việc cạnh tranh nhiều hơn trong tuyển sinh và đòi hỏi các trường phải chuyên nghiệp hơn trong quản lý và vận hành.

PHẦN IV: KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- a. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;
- b. Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
- c. Nghị quyết 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 về điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết 88/2014/QH13 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông do Quốc hội ban hành;
- d. Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- e. Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 04 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ;
- f. Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;
- g. Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;
- h. Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;
- i. Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
- j. Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;
- k. Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

l. Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

m. Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ HS, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”;

n. Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

o. Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

p. Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

q. Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn Nghị định 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

r. Quyết định số 762/QĐ-ĐHQG ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 ĐH KHTN và Trường Phổ thông Năng khiếu, dự án thành phần QG-HCM-07;

s. Quyết định số 2693/GD-ĐT ngày 04 tháng 7 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Phổ thông Năng khiếu trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

t. Quyết định số 115/QĐ-ĐHQG ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Kế hoạch Chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025;

u. Quyết định số 300/QĐ-ĐHQG ngày 05 tháng 04 năm 2022 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động trường Phổ thông Năng khiếu trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

2. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

- Xác định các định hướng giải pháp trong việc xây dựng và phát triển Trường PTNK đáp ứng nhu cầu xã hội và chiến lược phát triển của ĐHQG-HCM giai đoạn 2022-2025.

- Hoàn thiện mô hình tự chủ đối với cơ sở giáo dục trung học phổ thông chuyên gắn với trách nhiệm giải trình.

3. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN 2030 VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

3.1. Sứ mạng

- Môi trường giáo dục hiện đại mang tính tiên phong trong bồi dưỡng, đào tạo nhân tài và đổi mới trong cơ chế quản lý theo mô hình tự chủ.

- Tạo cảm hứng khám phá các lĩnh vực khoa học liên ngành và hình thành kỹ năng học tập suốt đời cho học sinh.

- Đóng góp người học chất lượng cho các trường đại học top đầu Việt Nam và thế giới.

3.2. Tầm nhìn 2030

Trở thành trường trung học phổ thông chuyên tự chủ hàng đầu tại Việt Nam trong đào tạo học sinh tài năng, tiên phong hội nhập quốc tế.

3.3. Giá trị cốt lõi

Tôn trọng - Respect

Tôn trọng lẫn nhau hay tôn trọng sự khác biệt là chuẩn tắc đạo đức không chỉ trong môi trường giáo dục mà trong tất cả mối quan hệ xã hội. Xây dựng sự tôn trọng trong cơ sở giáo dục sẽ góp phần điều chỉnh hành vi mỗi cá nhân phải ứng xử với người khác theo cách mà họ muốn được đối xử lại với chính mình.

- Định nghĩa giá trị: Sự đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá và lợi ích của mọi người xung quanh.

- Các hành vi được khuyến khích: (1) Cởi mở đón nhận sự đa dạng; (2) Đối xử với những người khác đúng mực, lịch sự; (3) Thể hiện sự tử tế và nhã nhặn; (4) Chuyên nghiệp trong tất cả các mối tương tác, các hoạt động và ra quyết định.

Chính trực - Integrity

Cam kết hành động một cách trung thực, công bằng, đạo đức, văn minh để tạo ra một văn hóa hướng đến xây dựng niềm tin và sự hiểu biết lẫn nhau, minh bạch trong tất cả các hoạt động và trách nhiệm giải trình xã hội. Chính trực là thành tố đạo đức cần phải được xây dựng và gìn giữ trong mỗi nhân tài.

- Định nghĩa giá trị: Thực hiện các hành động với tính trung thực và được tin cậy.

- Các hành vi được khuyến khích: (1) Xây dựng niềm tin thông qua giao tiếp trung thực, chân thành; (2) Tôn trọng quyền tự do cá nhân và trong quan điểm học thuật; (3) Hành động luôn theo cam kết; (4) Chịu trách nhiệm về hành động của bản thân và lan tỏa tinh thần trách nhiệm đến những người khác.

Hợp tác - Collaboration

Hợp tác là một trong những kỹ năng cần thiết của thế kỷ 21. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự đa văn hóa trong tất cả lĩnh vực trong đời sống, việc hợp tác với nhau là điều cần thiết để giải quyết những vấn đề của xã hội và của chính bản thân, đồng thời là nền tảng trong việc thiết lập một bầu không khí nơi các thành viên trong cộng đồng hòa hợp với nhau để học hỏi, sáng tạo và phát triển.

- Định nghĩa giá trị: Cùng hành động cùng với những người khác để tiến đến mục tiêu chung.

- Các hành vi được khuyến khích: (1) Thống nhất suy nghĩ và thống nhất hành động trong tập thể; (2) Chia sẻ giá trị chung trên sự đa dạng của tính cách và văn hóa mỗi cá nhân; (3) Luôn chủ động phối hợp và chia sẻ để giải quyết những khó khăn của người khác và xã hội; (4) Tôn trọng những chuẩn tắc và quy định của tổ chức, cộng đồng nơi mình thuộc về.

4. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU GIAI ĐOẠN 2022-2025

4.1. Chiến lược 1: Đổi mới mô hình quản trị Nhà Trường và phát triển đội ngũ

a) Mục tiêu chung

- Xây dựng mô hình quản trị theo hướng đa dạng trên nền tảng tự chủ, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, tăng sự liên thông giữa các bên liên quan, đồng thời xây dựng.

- Hoàn thiện công tác pháp chế để thực hiện tốt các quy định pháp luật tại đơn vị, hỗ trợ hiệu quả công tác quản trị theo mô hình đổi mới có tính tự chủ cao.

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo.

- Xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu đảm bảo triển khai công tác chuyển đổi số, kết nối hệ thống để hướng đến việc phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

b) Mục tiêu và giải pháp cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1. Xây dựng mô hình quản trị theo hướng đa dạng trên nền tảng tự chủ và hoàn thiện công tác pháp chế

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo mô hình tự chủ theo Đề án đổi mới cơ chế hoạt động đã được phê duyệt, hướng đến sự phát triển bền vững.

- Thành lập Hội đồng trường, xây dựng quy định nội bộ về mối quan hệ công tác giữa Ban Giám hiệu, Hội đồng trường và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong công tác điều hành hoạt động Nhà Trường.

- Rà soát và ban hành các văn bản quy định nội bộ, điều chỉnh các mảng công tác và các quy trình, hướng đến mục tiêu giải quyết hiệu quả các vấn đề, tăng sự hài lòng của các bên liên quan.

- Xây dựng hệ thống và cơ chế quản lý rủi ro tích hợp trong mô hình quản trị.

Mục tiêu cụ thể 2. Phát triển đội ngũ nhân sự

- Cải tiến công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật cũng như khích lệ các sáng kiến cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm đánh giá chính xác kết quả lao động và các nguồn lực để đảm bảo thu nhập và tạo động lực cho VC-NLĐ theo nhiệm vụ được giao cụ thể.

- Chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, đội ngũ hỗ trợ, kết hợp xây dựng cơ chế, chính sách tuyển dụng, chế độ thu hút, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên giỏi, có kinh nghiệm về công tác tại trường.

Mục tiêu cụ thể 3. Xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu đảm bảo triển khai công tác chuyển đổi số, kết nối hệ thống

- Xây dựng hạ tầng internet, mạng máy tính và hệ thống thông tin đáp ứng nhu cầu dạy và học trực tuyến của giáo viên và HS.

- Xây dựng các ứng dụng, phần mềm quản lý đảm bảo có sự kết nối dữ liệu và chức năng đối với các mảng công tác trong trường.

- Số hóa hệ thống quản lý dữ liệu hành chính, giảm dần các giao tiếp truyền thống, tăng cường các hoạt động xử lý văn thư, hành chính qua internet.

4.2. Chiến lược 2: Cải tiến hoạt động dạy-học

a) Mục tiêu chung

- Đổi mới CTĐT theo xu hướng thích ứng với những thay đổi của giáo dục toàn cầu, chú trọng vào việc phát triển toàn diện và phát triển năng lực nổi trội của cá nhân, hướng đến đào tạo nhân tài và ươm tạo các tài năng trẻ tại ĐHQG-HCM.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ học sinh và các môi trường học tập thúc đẩy định hướng nghề nghiệp, an toàn và văn minh.

- Xác định chiến thuật trong việc vươn đến các thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp và các hội thi học thuật cấp quốc gia và quốc tế.

- Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng và tiến đến thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nhằm khẳng định vị thế, gia tăng danh tiếng và uy tín đào tạo của trường.

b) Mục tiêu và giải pháp cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Đổi mới CTĐT theo xu hướng thích ứng với những sự thay đổi

- Bảo đảm vận hành Khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiệu quả và tôn trọng các định hướng phát triển của mỗi học sinh, có sự học tập và kế thừa các cách làm hay và tiên phong chia sẻ kinh nghiệm cho các đơn vị khác.

- Áp dụng phương pháp giáo dục mới trong quá trình dạy-học.

- Chương trình đào tạo của các lớp chuyên theo hướng ươm tạo tài năng trên cơ sở gắn kết và tận dụng những chuyên gia, các kết quả nghiên cứu của các cơ sở đào tạo thành viên trong ĐHQG-HCM.

- Xây dựng các khóa đào tạo và tổ chức kỳ thi độc lập các chứng chỉ quốc tế như AP (Advanced Placement Test), SAT (Scholastic Assessment Test) hoặc IB (International Baccalaureate) của riêng Trường PTNK đẳng cai.

- Thiết lập các chương trình liên thông với bậc đại học tại các trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM và các trường đại học quốc tế cho những học sinh có năng lực vượt trội.

- Tăng cường hoạt động tuyển sinh, hợp tác với các trường THCS.

Mục tiêu cụ thể 2: Xây dựng các chính sách hỗ trợ học sinh và các môi trường học tập thúc đẩy định hướng nghề nghiệp, an toàn và văn minh

- Xây dựng các chính sách học bổng khuyến học, vận động nguồn lực từ các cơ sở giáo dục đại học thành viên, cựu sinh viên và các đối tác của trường.

- Duy trì và phát triển các Câu lạc bộ, các hoạt động xã hội theo hình thức tự quản của học sinh với vai trò cố vấn của giáo viên.

- Chuyên nghiệp hóa các quy trình xử lý các vấn đề liên quan đến sức khỏe tinh thần, xử lý rủi ro và các vấn đề liên quan đến học sinh.

- Phối hợp với các đơn vị đào tạo, chuyên gia hướng nghiệp, chuyên gia có kinh nghiệm trong các lĩnh vực công việc tăng cường các chuyên đề, các chương trình ngoại khóa đáp ứng nhu cầu về hướng nghiệp cho học sinh.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm các kiến thức hướng nghiệp, kiến thức về sức khỏe tinh thần và các quy tắc ứng xử để đưa ra những tư vấn phù hợp cho học sinh.

- Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử, Bộ quy tắc phòng chống quấy rối và nội quy áp dụng cho các đối tượng học sinh và viên chức – người lao động, đảm bảo tôn trọng những giá trị cốt lõi.

- Tổ chức lấy kiến đánh giá học sinh với mọi hoạt động của trường.

Mục tiêu cụ thể 3: *Xác định chiến thuật trong việc vươn đến các thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp*

- Vận hành hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng đào tạo học sinh giỏi giai đoạn 2023-2027 để bảo đảm tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, thù lao, tài liệu và quy chế để giáo viên và HS an tâm tham gia các kỳ thi HS giỏi các cấp.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đạt các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có chất lượng và dày dặn kinh nghiệm trong đào tạo học sinh giỏi.

- Cải tiến công tác bồi dưỡng HS giỏi theo hướng hình thành tư duy, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề cho học sinh; có sự tham khảo, đối sánh với các đơn vị khác và mời các chuyên gia từ các vùng miền khác của đất nước để đa dạng hóa phương pháp dạy-học.

- Xây dựng chính sách riêng dành cho các học sinh tham gia đội tuyển và các học sinh có thành tích.

Mục tiêu cụ thể 4: *Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng và tiến đến thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nhằm khẳng định vị thế, gia tăng danh tiếng và uy tín đào tạo của trường.*

- Chuẩn hóa quy trình công tác văn thư, lưu trữ; thiết lập văn hóa minh chứng cho mọi quy trình dạy-học.

- Thực hiện thường niên các hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng thông qua các hoạt động khảo sát người học, phụ huynh, giáo viên; Viết báo cáo tự đánh giá theo từng năm học.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THPT theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và duy trì các hoạt động theo tiêu chuẩn.

4.3. Chiến lược 3: Phát triển tài chính và thu hút đầu tư

a) Mục tiêu chung

- Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo điều kiện thu, chi để phát triển bền vững.

- Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính, đảm bảo đúng quy định.

- Phát triển cơ sở vật chất và chuyển dần tập trung đào tạo về cơ sở Quận 5 theo chỉ đạo của Giám đốc ĐHQG-HCM.

b) Mục tiêu và giải pháp cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1. Đổi mới cơ chế hoạt động tài chính theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo nguồn thu để phát triển bền vững.

- Triển khai Đề án đổi mới cơ chế hoạt động theo Quyết định phê duyệt của Giám đốc ĐHQG-HCM.

- Xây dựng các Đề án để kêu gọi đầu tư từ ĐHQG-HCM và ngân sách Nhà nước đối với các công trình và hoạt động trọng điểm

Mục tiêu cụ thể 2. Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ mới căn cứ trên lộ trình sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của trường cho hoạt động thường xuyên để tăng dần thu nhập cho VC-NLĐ và phát triển đội ngũ chất lượng.

- Xây dựng chính sách để đa dạng hóa nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo (rèn luyện ngoại ngữ, kỹ năng, năng lực, tư vấn du học,...), hoạt động xã hội hóa (tài trợ của cha mẹ HS, cựu HS, doanh nghiệp, đối tác, thuê tài sản công...).

- Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí của trường mỗi năm, tối thiểu hóa các chi phí không cần thiết, kết nối các dịch vụ chuyên nghiệp, nguồn lực xã hội hóa, tránh chỉ tập trung nguồn lực tại chỗ trong đầu tư phát triển trường.

- Nâng cấp, trang bị hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, khu thể thao bằng nguồn vốn của trường, hoặc hợp tác công tư; tận dụng các nguồn lực cơ sở vật chất của các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM.

- Xây dựng Đề án và thành lập Trung tâm Phát triển Năng lực Người học để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng năng lực, hợp tác quốc tế, tư vấn và cải tiến phương pháp dạy-học đáp ứng nhu cầu xã hội.

Mục tiêu cụ thể 3. Phát triển cơ sở vật chất và chuyển dần tập trung đào tạo về cơ sở Quận 5

Giải pháp:

- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục công trình đã được phê duyệt bằng nguồn vốn ngân sách.

- Kêu gọi đầu tư, tìm nguồn tài trợ và nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cơ sở vật chất.

- Xây dựng Đề án thành lập trường THPT tiên tiến quốc tế tại cơ sở Thủ Đức để mở rộng đối tượng tuyển sinh và định hướng kết nối tạo thêm nguồn lực tài chính cho hoạt động của Trường PTNK tại cơ sở Quận 5.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Nguyên tắc

Sau khi được ĐHQG-HCM phê duyệt, Ban Giám hiệu thành lập Tổ triển khai thực hiện, Tổ Giám sát thực hiện Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2022 – 2025.

Kế hoạch công tác năm học được xây dựng trên cơ sở bám sát nội dung Kế hoạch Chiến lược và hệ thống chỉ tiêu đã được phê duyệt để triển khai thực hiện; những khó khăn gặp phải (nếu có), trao đổi rút kinh nghiệm, đề xuất ý tưởng cải tiến điều chỉnh sẽ trình bày với lãnh đạo Nhà Trường và các bên liên quan, BGH báo cáo Đảng ủy phiên họp thường kỳ. Thông tin kết quả đạt được theo hệ thống chỉ tiêu cho VC-NLĐ tại Hội nghị VC-NLĐ hàng năm.

Tổ chức đánh giá giữa kỳ sau hai năm triển khai thực hiện kể từ khi nhận được Quyết định phê duyệt (dự kiến quý 1/2024).

5.2. Triển khai

Hiệu trưởng phân công các đơn vị chủ trì và phối hợp triển khai thực hiện các Chiến lược dưới sự chỉ đạo trực tiếp của thành viên Ban Giám hiệu như sau:

Mục tiêu	Chỉ đạo trực tiếp	Đơn vị chủ trì	Phối hợp
Chiến lược 1: Đổi mới mô hình quản trị Nhà Trường và phát triển đội ngũ			
Mục tiêu cụ thể 1. Xây dựng mô hình quản trị theo hướng đa dạng trên nền tảng tự chủ và hoàn thiện công tác pháp chế	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	Tổ Giáo vụ - Đào tạo
Mục tiêu cụ thể 2. Phát triển đội ngũ nhân sự	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	Tổ Giáo vụ - Đào tạo
Mục tiêu cụ thể 3. Xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu đảm bảo triển khai công tác chuyển đổi số, kết nối hệ thống	Phó Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	Tổ Tin học
Chiến lược 2: Cải tiến hoạt động dạy-học			
Mục tiêu cụ thể 1: Đổi mới CTĐT theo xu hướng thích ứng với những sự thay đổi	Hiệu trưởng	Tổ Giáo vụ - Đào tạo	Các Tổ bộ môn
Mục tiêu cụ thể 2: Xây dựng các chính sách hỗ trợ học sinh và các môi trường học tập thúc đẩy định hướng nghề nghiệp, an toàn và văn minh	Phó Hiệu trưởng	Tổ Giáo vụ - Đào tạo	Tổ Văn phòng
Mục tiêu cụ thể 3: Xác định chiến thuật trong việc vươn đến các thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp	Hiệu trưởng	Tổ Giáo vụ - Đào tạo	Tổ Văn phòng
Mục tiêu cụ thể 4: Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng và tiến đến thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nhằm khẳng định vị thế, gia tăng danh tiếng và uy tín đào tạo của trường.	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng và nhóm chuyên gia	Tất cả các Tổ

Chiến lược 3: Phát triển tài chính và thu hút đầu tư			
Mục tiêu cụ thể 1. Đổi mới cơ chế hoạt động tài chính theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo nguồn thu, chi để phát triển bền vững.	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	
Mục tiêu cụ thể 2. Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính.	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	
Mục tiêu cụ thể 3. Phát triển cơ sở vật chất và chuyển dần tập trung đào tạo về cơ sở Quận 5	Hiệu trưởng	Tổ Văn phòng	

PHỤ LỤC 1
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2022-2025

STT	NỘI DUNG	CHỈ TIÊU
1	Thu nhập bình quân của VC-NLĐ theo chức danh nghề nghiệp	Tăng 10 – 50%/năm
2	Tỷ lệ giáo viên cơ hữu / giáo viên thỉnh giảng	2 : 1
3	Số HS được công nhận tín chỉ liên thông giữa bậc phổ thông và bậc đại học	100
4	Các môn học được tăng cường chuyên đề tiếng Anh chuyên ngành (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học)	10
5	Số lượng HS đạt thành tích thi HS giỏi quốc gia, quốc tế	50 HS/năm
6	Số lượng bài giảng, tài liệu trực tuyến	200
7	Số HS trúng tuyển vào các trường Đại học thuộc top 100 QS ranking giai đoạn 2022 - 2025	10 HS/năm
8	Kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục đạt Chuẩn quốc gia	Chuẩn quốc gia
9	Số lượng các PTN được đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho đào tạo và hoạt động NCKH của HS	5
10	Số CTĐT hợp tác quốc tế	1

PHỤ LỤC 2

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2022-2025

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
Chiến lược 1: Đổi mới mô hình quản trị Nhà Trường và phát triển đội ngũ					
<i>Mục tiêu cụ thể 1. Xây dựng mô hình quản trị theo hướng đa dạng trên nền tảng tự chủ và hoàn thiện công tác pháp chế</i>					
Kết quả kỳ vọng:					
<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống các văn bản, quy định phù hợp với mô hình quản trị theo hướng tự chủ và trách nhiệm giải trình. - Đánh giá nguồn lực và xây dựng mô hình đổi mới chính sách thu nhập ngang tầm nhiệm vụ. - Thu hút, phát triển và hợp tác với nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu phát triển Nhà Trường trong tình hình mới. - Đảm bảo thu nhập theo chức danh nghề nghiệp tăng lên hằng năm. - Nâng cao năng lực quản lý rủi ro trong toàn hệ thống. - 100% VC, NLĐ, học sinh tiếp cận và hiểu rõ mối liên hệ giữa nội dung các quy định pháp luật, nội quy, quy chế của ĐHQG-HCM và của trường trong tất cả công tác 					
Các giải pháp:					
1.	- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo mô hình tự chủ theo Đề án đổi mới cơ chế hoạt động đã được phê duyệt, hướng đến sự phát triển bền vững.	- Hoàn thiện đề án và trình Giám đốc phê duyệt	- Hoàn chỉnh hệ thống các văn bản quy định nội bộ và các quy định pháp luật hiện hành để phù hợp với bối cảnh tự chủ.	- Đánh giá sơ kết và điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tiễn.	- Đánh giá cuối kỳ làm cơ sở đề xuất kế hoạch triển khai trong giai đoạn kế tiếp.
	- Thành lập Hội đồng trường, xây dựng quy định nội bộ về mối quan hệ công tác giữa Ban Giám hiệu, Hội đồng trường và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong công tác điều hành hoạt động Nhà Trường.	- Trình Giám đốc phê duyệt chủ trương và cơ cấu cụ thể - Hiệu trưởng tiến hành theo thẩm	- Hoàn chỉnh hệ thống các văn bản quy định nội bộ - Tổ chức các phiên họp Hội đồng trường	- Tổ chức các phiên họp Hội đồng trường - Rà soát, đánh giá hiệu quả, cập nhật văn bản nội bộ	- Tổ chức các phiên họp Hội đồng trường - Đánh giá hiệu quả sự phối hợp

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
		quyền đề lập Hội đồng trường			
	- Rà soát và ban hành các văn bản quy định nội bộ, điều chỉnh các mảng công tác và các quy trình, hướng đến mục tiêu giải quyết hiệu quả các vấn đề, tăng sự hài lòng của các bên liên quan.	- Ban hành các văn bản quy định nội bộ như Nội quy, Quy chế làm việc của giáo viên, Quy trình khảo thí, Quy định về đào tạo, Bộ quy tắc ứng xử, Quy trình tiếp học sinh, Quy trình xử lý khủng hoảng,...			
	- Xây dựng hệ thống và cơ chế quản lý rủi ro tích hợp trong mô hình quản trị.	- Xây dựng dự thảo quy định, quy trình QLRR. - Xây dựng giải pháp ứng phó rủi ro ứng với các danh mục đã được xác lập.	- Xây dựng và ban hành kế hoạch nâng cao nhận thức và năng lực QLRR của các bên liên quan đảm bảo vận hành mô hình quản trị hiệu quả. - Triển khai xác định, lập danh mục rủi ro, phân tích và đánh giá các rủi ro trong các hoạt động quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn tại trường.	- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.	
Mục tiêu cụ thể 2. Phát triển đội ngũ nhân sự					
Kết quả kỳ vọng:					
- Đánh giá hiệu quả, công bằng năng suất lao động của đội ngũ VC-NLĐ					
- Có đội ngũ nhân sự trình độ cao, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp					
- Thu nhập của VC-NLĐ đạt chỉ tiêu đề ra					
Các giải pháp:					
2.	- Cải tiến công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật cũng như khích lệ các sáng kiến cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm đánh giá chính xác kết quả lao động và các nguồn lực để đảm bảo thu nhập và tạo động lực cho VC-NLĐ theo nhiệm vụ được giao cụ thể.	- Rà soát, cải tiến biểu mẫu và thang đánh giá trong công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật theo nhiệm vụ. - Xây dựng và ban hành quy chế thi đua khen thưởng, kỷ luật			

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
	- Chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, đội ngũ hỗ trợ, kết hợp xây dựng cơ chế, chính sách tuyển dụng, chế độ thu hút, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên giỏi, có kinh nghiệm về công tác tại trường.	- Tổ chức các khóa đào tạo hoặc cử VC-NLĐ học tập bổ sung các chứng chỉ cần thiết - Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tăng thu nhập	- Đánh giá về thu nhập của VC-NLĐ và đưa ra giải pháp tiếp theo - Ban hành chính sách tuyển dụng, chế độ thu hút, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên giỏi.		
3.	Mục tiêu cụ thể 3. Xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu đảm bảo triển khai công tác chuyển đổi số, kết nối hệ thống				
	Kết quả kỳ vọng: - Các phòng học đều có thể kết nối internet để phục vụ việc học tập. - Dữ liệu của học sinh, VC-NLĐ được chuẩn hóa - Có hệ thống quản lý học tập LMS được đưa vào sử dụng - Các hệ thống email và tài khoản trực tuyến của học sinh, VC-NLĐ được cấp và sử dụng thường xuyên				
	Các giải pháp:				
	- Xây dựng hạ tầng internet, mạng máy tính và hệ thống thông tin đáp ứng nhu cầu dạy và học trực tuyến của giáo viên và HS.	- Khảo sát tổng thể hiện trạng về hạ tầng và hệ thống ứng dụng tin học của trường và các nhu cầu chính cần tin học hóa trong quản trị. - Lên phương án kính phí và vận động xã hội hóa	- Trang bị bổ sung thêm thiết bị máy chủ, hệ thống lưu trữ, hệ thống backup dữ liệu, thiết bị bảo mật chuyên dụng tăng tính an toàn cho hệ thống mạng.	- Đánh giá, khảo sát hiện trạng và tiếp tục đầu tư phát triển đồng bộ hóa trang thiết bị hệ thống.	
	- Xây dựng các ứng dụng, phần mềm quản lý đảm bảo có sự kết nối dữ liệu và chức năng đối với các mảng công tác trong trường.	- Khảo sát nhu cầu để xây dựng ý tưởng phát triển các phần mềm để kết nối các mảng công tác trong Nhà Trường. - Phối hợp với ngân hàng đối tác để xây dựng hệ thống thu chi tài chính.		- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống LMS.	

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
		- Phối hợp với các đối tác viễn thông và hạ tầng mạng triển khai các hoạt động quản lý học sinh và sắp xếp giảng dạy.			
	- Số hóa hệ thống quản lý dữ liệu hành chính, giảm dần các các giao tiếp truyền thống, tăng cường các hoạt động xử lý văn thư, hành chính qua internet.	- Số hóa hồ sơ học sinh	- Thay đổi vị trí các phòng tiếp học sinh và phụ huynh hướng đến cơ chế “1 cửa”		- Tích hợp các dữ liệu vào ứng dụng sẵn có - Hoàn thiện dữ liệu về cựu sinh viên
Chiến lược 2: Cải tiến hoạt động dạy-học					
<i>Mục tiêu cụ thể 1: Đổi mới CTĐT theo xu hướng thích ứng với những sự thay đổi</i>					
Kết quả kỳ vọng:					
<ul style="list-style-type: none"> - Thu hút được học sinh ưu tú đăng ký xét tuyển, đảm bảo chỉ tiêu xét tuyển mỗi năm. - Đạt chuẩn kiểm định chất lượng trong nước và đạt yêu cầu liên thông đào tạo với các trường đại học. - Tạo cảm hứng học tập suốt đời và sự hài lòng của các bên liên quan. 					
Các Giải pháp:					
4.	- Bảo đảm vận hành Khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiệu quả và tôn trọng các định hướng phát triển của mỗi học sinh, có sự học tập và kế thừa các cách làm hay và tiên phong chia sẻ kinh nghiệm cho các đơn vị khác.	- Đánh giá hiện trạng CTĐT đang áp dụng.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng tài liệu và triển khai giảng dạy các môn thực hành, môn học tích hợp STEM. - Đánh giá các CTĐT đã xây dựng và triển khai. - Điều chỉnh cập nhật các CTĐT đã xây dựng. - Tổng kết, đánh giá và tiếp tục cải tiến hoạt động xây dựng phát triển các CTĐT. - Rà soát, phân tích đối sánh các hoạt động dạy – học của Nhà Trường với các trường THPT chuyên trong và ngoài nước, từ đó xác định phương hướng cải tiến chất lượng hiệu quả. 		
	- Áp dụng phương pháp giáo dục mới trong quá trình dạy-học	- Phối hợp với các chuyên gia, đơn vị chuyên môn để tập huấn cho giáo viên về thiết kế bài giảng theo định hướng STEM nhằm đổi	- Tập huấn đội ngũ giáo viên về các phương pháp mới như “lớp học đảo ngược”, “ed-tech”	<ul style="list-style-type: none"> - Tích hợp vào hệ thống LMS - Đánh giá hiệu quả giảng dạy và khảo sát học sinh 	

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
		mới hoạt động dạy – học.			
	- Chương trình đào tạo của các lớp chuyên theo hướng ươm tạo tài năng trên cơ sở gắn kết và tận dụng những chuyên gia, các kết quả nghiên cứu của các cơ sở đào tạo thành viên trong ĐHQG-HCM.	- Rà soát lại hình thức tổ chức các lớp chuyên	- Mời các chuyên gia, giảng viên có uy tín đến thỉnh giảng và đào tạo học sinh giỏi. - Tổ chức các hoạt động thúc đẩy say mê khoa học và nghiên cứu khoa học liên ngành.		
	- Xây dựng các khóa đào tạo và tổ chức kỳ thi độc lập các chứng chỉ quốc tế như AP (Advanced Placement Test), SAT (Scholastic Assessment Test) hoặc IB (International Baccalaureate) của riêng Trường PTNK đăng cai.	- Nộp đăng ký cấp phép tổ chức thi AP - Phối hợp các đơn vị tổ chức các khóa đào tạo theo nhu cầu học sinh	- Đánh giá và cải tiến các quy trình tổ chức và phương pháp truyền thông - Khuyến khích HS tích cực tham gia các cuộc thi học thuật cũng như các dự án quốc tế.		
	- Thiết lập các chương trình liên thông với bậc đại học tại các trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM và các trường đại học quốc tế cho những học sinh có năng lực vượt trội.	- Tìm kiếm các nhu cầu liên thông của các trường ĐH trong và ngoài nước	- Áp dụng thí điểm 01 chương trình liên thông	- Triển khai chính thức	
	- Tăng cường hoạt động tuyển sinh, hợp tác với các trường THCS.	- Xây dựng kế hoạch và nội dung hợp tác với các trường THCS để tăng cường truyền thông, tuyển sinh. - Tổ chức trường hè toán học và các hoạt động ngoại khóa thúc đẩy nhận thức về khoa học dành cho học sinh THCS.			
5.	Mục tiêu cụ thể 2: Xây dựng các chính sách hỗ trợ học sinh và các môi trường học tập thúc đẩy định hướng nghề nghiệp, an toàn và văn minh				
	Kết quả kỳ vọng: - Không để học sinh khó khăn kinh tế phải bỏ học. - Không có trường hợp khủng hoảng về sức khỏe tinh thần của học sinh và thầy cô - Học sinh xác định được tương lai nghề nghiệp rõ ràng và tự tin với sự lựa chọn của mình.				
	Các giải pháp:				

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
	- Xây dựng các chính sách học bổng khuyến học, vận động nguồn lực từ các cơ sở giáo dục đại học thành viên, cựu sinh viên và các đối tác của trường.	- Thành lập Ban đại diện cựu học sinh - Thảo luận các cơ hội học bổng từ các trường đại học	- Thành lập Quỹ học bổng khuyến học của trường - Ký kết hợp tác, vận động các nguồn lực để duy trì học bổng - Thực hiện truyền thông về các chính sách không để học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn phải nghỉ học		
	- Duy trì và phát triển các Câu lạc bộ, các hoạt động xã hội theo hình thức tự quản của học sinh với vai trò cố vấn của giáo viên.	- Rà soát lại các câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa hiện có tại trường. - Lấy ý kiến HS và phụ huynh để cập nhật thêm những câu lạc bộ và các hoạt động ngoại khóa cần thiết. - Lập chương trình, kế hoạch cho các hoạt động ngoại khóa của HS.	- Phối hợp với các tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục có chuyên môn để tổ chức các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa cho HS. - Tổ chức các chương trình tham quan, trao đổi văn hóa tại các quốc gia trên thế giới. - Đăng cai, phối hợp tổ chức các chương trình hội thảo, trải nghiệm, học tập, nghiên cứu,... có sự tham gia của các du HS hoặc HS quốc tế và các sinh viên đến từ các trường ĐH. - Đầu tư vào nâng cao chất lượng luyện tập và thi đấu của các câu lạc bộ thể dục thể thao. - Cải tạo các cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt của các CLB. - Duy trì Ngày hội các CLB mỗi năm.		
	- Chuyên nghiệp hóa các quy trình xử lý các vấn đề liên quan đến sức khỏe tinh thần, xử lý rủi ro và các vấn đề liên quan đến học sinh.	- Ký kết hợp tác với đơn vị chuyên môn triển khai dịch vụ tư vấn tâm lý cho học sinh và triển khai các quy trình phòng tránh rủi ro theo quy trình chuẩn. - Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường.	- Tổ chức các chuyên đề định hướng, nâng cao sức khỏe tinh thần - Xây dựng các chương trình tập huấn về tâm lý riêng cho đội ngũ giáo viên.	- Đánh giá hiệu quả triển khai và điều chỉnh.	

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
	- Phối hợp với các đơn vị đào tạo, chuyên gia hướng nghiệp, chuyên gia có kinh nghiệm trong các lĩnh vực công việc tăng cường các chuyên đề, các chương trình ngoại khóa đáp ứng nhu cầu về hướng nghiệp cho học sinh.	- Tổ chức các chuyên đề ngoại khóa định kỳ.			
	- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm các kiến thức hướng nghiệp, kiến thức về sức khỏe tinh thần và các quy tắc ứng xử để đưa ra những tư vấn phù hợp cho học sinh.	- Chuẩn hóa lại các quy định liên quan đến giáo viên chủ nhiệm - Tổ chức tập huấn hướng nghiệp cho các giáo viên	Thành lập tổ		
	- Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử, Bộ quy tắc phòng chống quấy rối và nội quy áp dụng cho các đối tượng học sinh và viên chức – người lao động, đảm bảo tôn trọng những giá trị cốt lõi.	- Tham vấn từ các chuyên gia để xây dựng nội dung.	- Ban hành các Bộ quy tắc		- Đánh giá và hiệu chỉnh
	- Tổ chức lấy kiến đánh giá học sinh với mọi hoạt động của trường.	- Thiết lập quy trình và bảng hỏi.	- Tiến hành đánh giá và cải tiến chất lượng		
	Mục tiêu cụ thể 3: Xác định chiến thuật trong việc vươn đến các thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp				
	Kết quả kỳ vọng: - Có học sinh đạt huy chương vàng hoặc bạc trong kỳ thi Olympic Quốc tế mỗi năm - Duy trì thành tích cao nhất khu vực phía nam trong đào tạo HSG				
6.	Các giải pháp:				
	- Vận hành hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng đào tạo học sinh giỏi giai đoạn 2023-2027 để bảo đảm tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, thù lao, tài liệu	- Thực hiện theo các nội dung trong Đề án - Thường xuyên tiến hành giám sát tiến độ thực hiện			

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
	và quy chế để giáo viên và HS an tâm tham gia các kỳ thi HS giỏi các cấp.				
	- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đạt các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có chất lượng và dày dặn kinh nghiệm trong đào tạo học sinh giỏi.		- Cử các giáo viên tham gia công tác tập huấn của Bộ và tổ chức tập huấn riêng theo nhu cầu của các bộ môn - Hợp tác với các trường THPT khác để tổ chức các hội thảo, các chương trình giao lưu phát triển năng lực giáo viên THPT tại các đơn vị.		
	- Cải tiến công tác bồi dưỡng HS giỏi theo hướng hình thành tư duy, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề cho học sinh; có sự tham khảo, đối sánh với các đơn vị khác và mời các chuyên gia từ các vùng miền khác của đất nước để đa dạng hóa phương pháp dạy-học.		- Thỉnh giảng các giáo viên tâm huyết, có tư duy mở, du học tại các quốc gia trên thế giới, các giáo viên có kinh nghiệm trong giảng dạy đội tuyển có thành tích cao trong quá khứ. - Triển khai các hoạt động gắn kết cộng đồng cựu HS nhằm góp phần truyền cảm hứng cho học sinh phát triển bản thân.		
	- Xây dựng chính sách riêng dành cho các học sinh tham gia đội tuyển và các học sinh có thành tích.	- Tham khảo các chính sách từ các trường THPT chuyên khác - Xây dựng chính sách nội bộ		- Điều chỉnh, cập nhật chính sách phù hợp với quy định hiện hành	
7.	Mục tiêu cụ thể 4: Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng và tiến đến thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nhằm khẳng định vị thế, gia tăng danh tiếng và uy tín đào tạo của trường.				
	Kết quả kỳ vọng: - Đạt chuẩn quốc gia kiểm định chất lượng giáo dục. - Xây dựng văn hóa minh chứng và chuẩn hóa các quy trình.				
	Các giải pháp: - Chuẩn hóa quy trình công tác văn thư, lưu trữ; thiết lập văn hóa minh chứng cho mọi quy trình dạy-học.	- Tìm hiểu các quy trình của các đơn vị để bổ sung, điều chỉnh		- Rà soát và điều chỉnh theo các quy định. - Áp dụng chữ ký điện tử và quy trình văn bản đến – đi theo quy định của ĐHQG-HCM.	

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
		- Ban hành quy định về quy trình lưu trữ, văn thư - Số hóa các văn bản			
	- Thực hiện thường niên các hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng thông qua các hoạt động khảo sát người học, phụ huynh, giáo viên; Viết báo cáo tự đánh giá theo từng năm học.	- Xây dựng bảng hỏi khảo sát - Triển khai góp ý về hoạt động khảo sát cho các bên liên quan		- Viết báo cáo tự đánh giá mỗi năm học	
	- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THPT theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và duy trì các hoạt động theo tiêu chuẩn.	- Thực hiện viết báo cáo tự đánh giá - Thực hiện kiểm định chính thức		- Rà soát và duy trì hoạt động đảm bảo chất lượng nội bộ.	
Chiến lược 3: Phát triển tài chính và thu hút đầu tư					
<i>Mục tiêu cụ thể 1. Đổi mới cơ chế hoạt động tài chính theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo nguồn thu để phát triển bền vững.</i>					
Kết quả kỳ vọng: - Ổn định quỹ lương - Có nhiều nguồn thu đến từ các hoạt động dịch vụ đào tạo					
Các giải pháp:					
8.	- Triển khai Đề án đổi mới cơ chế hoạt động theo Quyết định phê duyệt của Giám đốc ĐHQG-HCM.	- Triển khai theo Đề án đã được phê duyệt - Định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả			
	- Xây dựng các Đề án đề kêu gọi đầu tư từ ĐHQG-HCM và ngân sách Nhà nước đối với các công trình và hoạt động trọng điểm	- Hoàn thiện Đề án về sử dụng tài sản công. - Sửa chữa khối văn phòng, nhà vệ sinh và các hạng mục gắn	- Xây dựng Đề án xây dựng phòng thí nghiệm STEM/STEAM	- Xây dựng Đề án thúc đẩy các hoạt động khoa học liên ngành	



STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
		liên với cơ sở Quận 5.	- Đề xuất Kế hoạch sửa chữa cơ sở Thủ Đức.		
	Mục tiêu cụ thể 2. Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính.				
	Kết quả kỳ vọng: - Ổn định các nguồn thu và chi hiệu quả - Có kế hoạch rõ ràng và chuyên nghiệp trong quản lý tài chính				
	Các giải pháp:				
	- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ mới căn cứ trên lộ trình sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của trường cho hoạt động thường xuyên để tăng dần thu nhập cho VC-NLĐ và phát triển đội ngũ chất lượng.	- Rà soát thu nhập của VC-NLĐ và bối cảnh tài chính giai đoạn 2022-2025 để xây dựng phương án tăng thu nhập	- Bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ theo lộ trình tăng thu nhập		
9.	- Xây dựng chính sách để đa dạng hóa nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo (rèn luyện ngoại ngữ, kỹ năng, năng lực, tư vấn du học,...), hoạt động xã hội hóa (tài trợ của cha mẹ HS, cựu HS, doanh nghiệp, đối tác, thuê tài sản công...).	- Huy động sự đóng góp, tài trợ của cha mẹ HS, cựu HS và các doanh nghiệp - Phối hợp với các đơn vị trung tâm ngoại ngữ, du học, rèn luyện chứng chỉ quốc tế,... - Tận dụng cơ sở vật chất sẵn có để tăng nguồn thu từ các hoạt động ngoài giờ.			
	- Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí của trường mỗi năm, tối thiểu hóa các chi phí không cần thiết, kết nối các dịch vụ chuyên nghiệp, nguồn lực xã hội hóa, tránh chỉ tập trung nguồn lực tại chỗ trong đầu tư phát triển trường.	- Xây dựng kế hoạch kêu gọi xã hội hóa theo đúng quy định mỗi năm. - Tham gia kết nối với các đơn vị khác xây dựng các dự án giáo dục, kêu gọi các đầu tư từ tổ chức trong và ngoài nước.			
	- Nâng cấp, trang bị hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, khu thể thao bằng nguồn vốn của trường, hoặc hợp tác công	- Thực hiện thỏa thuận hợp tác với các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM trong việc sử dụng các cơ sở vật chất. - Xây dựng Đề án hợp tác công tư để xây dựng các cơ sở vật chất cần thiết.			

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai			
		2022	2023	2024	2025
	tư; tận dụng các nguồn lực cơ sở vật chất của các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM. - Xây dựng Đề án và thành lập Trung tâm Phát triển Năng lực Người học để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng năng lực, hợp tác quốc tế, tư vấn và cải tiến phương pháp dạy-học đáp ứng nhu cầu xã hội.	Tổ chức thực hiện việc viết Đề án	- Trình Hội đồng thẩm định và Hội đồng trường phê duyệt Đề án - Chính thức thành lập Trung tâm	- Đánh giá quá trình hoạt động và cải tiến	
	Mục tiêu cụ thể 3. Phát triển cơ sở vật chất và chuyên dân tập trung đào tạo về cơ sở Quận 5				
	Kết quả kỳ vọng:				
	- Hoàn thiện những cơ sở vật chất cơ bản theo quy định của trường THPT chuyên - Thu hút đầu tư sửa chữa, nâng cấp hạ tầng tại cơ sở Quận 5 - Thay đổi phương thức đào tạo đối với cơ sở Thủ Đức để gia tăng nguồn thu và chia sẻ nguồn lực với cơ sở Quận 5				
	Các giải pháp:				
	- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục công trình đã được phê duyệt bằng nguồn vốn ngân sách.	- Thực hiện đề xuất nhu cầu sửa chữa và nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất mỗi năm			
10.	- Kêu gọi đầu tư, tìm nguồn tài trợ và nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cơ sở vật chất.	- Xây dựng kế hoạch kêu gọi đầu tư dài hạn - Kết nối với cộng đồng cựu học sinh, cộng đồng cha mẹ học sinh để tìm các nguồn tài trợ phù hợp			
	- Xây dựng Đề án thành lập trường THPT tiên tiến quốc tế tại cơ sở Thủ Đức để mở rộng đối tượng tuyển sinh và định hướng kết nối tạo thêm nguồn lực tài chính cho hoạt động của Trường PTNK tại cơ sở Quận 5.	- Xây dựng Đề án và trình Giám đốc phê duyệt	- Tổ chức thực hiện các hoạt động phối hợp theo Đề án đã được phê duyệt		

PHỤ LỤC 3
DỰ TOÁN TÀI CHÍNH
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Đơn vị tính: triệu đồng

Mã GP		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Chiến lược 1: Đổi mới mô hình quản trị Nhà Trường và phát triển đội ngũ	850	980	930	600
	<i>Mục tiêu cụ thể 1. Xây dựng mô hình quản trị theo hướng đa dạng trên nền tảng tự chủ và hoàn thiện công tác pháp chế</i>	<i>200</i>	<i>80</i>	<i>80</i>	<i>80</i>
GP1	Hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo mô hình tự chủ theo Đề án đổi mới cơ chế hoạt động đã được phê duyệt, hướng đến sự phát triển bền vững.	100	20	20	20
GP2	Thành lập Hội đồng trường, xây dựng quy định nội bộ về mối quan hệ công tác giữa Ban Giám hiệu, Hội đồng trường và các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong công tác điều hành hoạt động Nhà Trường.	30	30	30	30
GP3	Rà soát và ban hành các văn bản quy định nội bộ, điều chỉnh các mảng công tác và các quy trình, hướng đến mục tiêu giải quyết hiệu quả các vấn đề, tăng sự hài lòng của các bên liên quan.	50	10	10	10
GP4	Xây dựng hệ thống và cơ chế quản lý rủi ro tích hợp trong mô hình quản trị.	20	20	20	20
	Mục tiêu cụ thể 2. Phát triển đội ngũ nhân sự	100	100	100	100
GP5	Cải tiến công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật cũng như khích lệ các sáng kiến cải tiến phương pháp giảng dạy nhằm đánh giá chính xác kết quả lao động và các nguồn lực để đảm bảo thu nhập và tạo động lực cho VC-NLĐ theo nhiệm vụ được giao cụ thể.	50	50	50	50
GP6	Chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, đội ngũ hỗ trợ, kết hợp xây dựng cơ chế, chính sách tuyển dụng, chế độ thu hút, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên giỏi, có kinh nghiệm về công tác tại trường.	50	50	50	50
	Mục tiêu cụ thể 3. Xây dựng hệ thống thông tin và dữ liệu đảm bảo triển khai công tác chuyển đổi số, kết nối hệ thống	550	800	750	420

GP7	Xây dựng hạ tầng internet, mạng máy tính và hệ thống thông tin đáp ứng nhu cầu dạy và học trực tuyến của giáo viên và HS.	500	500	500	200
GP8	Xây dựng các ứng dụng, phần mềm quản lý đảm bảo có sự kết nối dữ liệu và chức năng đối với các mảng công tác trong trường.	50	200	200	200
GP9	Số hóa hệ thống quản lý dữ liệu hành chính, giảm dần các các giao tiếp truyền thống, tăng cường các hoạt động xử lý văn thư, hành chính qua internet.	0	100	50	20
	Chiến lược 2: Cải tiến hoạt động dạy-học	2140	3300	3540	3640
	Mục tiêu cụ thể 1: Đổi mới CTĐT theo xu hướng thích ứng với những sự thay đổi	730	1630	1750	1850
GP10	Bảo đảm vận hành Khung chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiệu quả và tôn trọng các định hướng phát triển của mỗi học sinh, có sự học tập và kế thừa các cách làm hay và tiên phong chia sẻ kinh nghiệm cho các đơn vị khác.	150	30	30	30
GP11	Áp dụng phương pháp giáo dục mới trong quá trình dạy-học	30	150	300	300
GP12	Chương trình đào tạo của các lớp chuyên theo hướng ươm tạo tài năng trên cơ sở gắn kết và tận dụng những chuyên gia, các kết quả nghiên cứu của các cơ sở đào tạo thành viên trong ĐHQG-HCM.	300	1000	1000	1000
GP13	Xây dựng các khóa đào tạo và tổ chức kỳ thi độc lập các chứng chỉ quốc tế như AP (Advanced Placement Test), SAT (Scholastic Assessment Test) hoặc IB (International Baccalaureate) của riêng Trường PTNK đẳng cai.	100	100	20	20
GP14	Thiết lập các chương trình liên thông với bậc đại học tại các trường ĐH thành viên ĐHQG-HCM và các trường đại học quốc tế cho những học sinh có năng lực vượt trội.	50	50	100	200
GP15	Tăng cường hoạt động tuyển sinh, hợp tác với các trường THCS.	100	300	300	300
	Mục tiêu cụ thể 2: Xây dựng các chính sách hỗ trợ học sinh và các môi trường học tập thúc đẩy định hướng nghề nghiệp, an toàn và văn minh	700	1000	1120	1120
GP16	Xây dựng các chính sách học bổng khuyến học, vận động nguồn lực từ các cơ sở giáo dục đại học thành viên, cựu sinh viên và các đối tác của trường.	50	100	200	200
GP17	Duy trì và phát triển các Câu lạc bộ, các hoạt động xã hội theo hình thức tự quản của học sinh với vai trò cố vấn của giáo viên.	100	200	300	300

GP18	Chuyên nghiệp hóa các quy trình xử lý các vấn đề liên quan đến sức khỏe tinh thần, xử lý rủi ro và các vấn đề liên quan đến học sinh.	300	300	300	300
GP19	Phối hợp với các đơn vị đào tạo, chuyên gia hướng nghiệp, chuyên gia có kinh nghiệm trong các lĩnh vực công việc tăng cường các chuyên đề, các chương trình ngoại khóa đáp ứng nhu cầu về hướng nghiệp cho học sinh.	100	200	200	200
GP20	Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm các kiến thức hướng nghiệp, kiến thức về sức khỏe tinh thần và các quy tắc ứng xử để đưa ra những tư vấn phù hợp cho học sinh.	50	50	50	50
GP21	Xây dựng Bộ quy tắc ứng xử, Bộ quy tắc phòng chống quấy rối và nội quy áp dụng cho các đối tượng học sinh và viên chức – người lao động, đảm bảo tôn trọng những giá trị cốt lõi.	50	100	20	20
GP22	Tổ chức lấy kiến đánh giá học sinh với mọi hoạt động của trường.	50	50	50	50
	Mục tiêu cụ thể 3: Xác định chiến thuật trong việc vươn đến các thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp	170	470	470	470
GP23	Vận hành hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng đào tạo học sinh giỏi giai đoạn 2023-2027 để bảo đảm tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, thù lao, tài liệu và quy chế để giáo viên và HS an tâm tham gia các kỳ thi HS giỏi các cấp.	50	50	50	50
GP24	Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đạt các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có chất lượng và dày dặn kinh nghiệm trong đào tạo học sinh giỏi.	0	200	200	200
GP25	Cải tiến công tác bồi dưỡng HS giỏi theo hướng hình thành tư duy, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề cho học sinh; có sự tham khảo, đối sánh với các đơn vị khác và mời các chuyên gia từ các vùng miền khác của đất nước để đa dạng hóa phương pháp dạy-học.	100	200	200	200
GP26	Xây dựng chính sách riêng dành cho các học sinh tham gia đội tuyển và các học sinh có thành tích.	20	20	20	20
	Mục tiêu cụ thể 4: Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng và tiến đến thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục nhằm khẳng định vị thế, gia tăng danh tiếng và uy tín đào tạo của trường.	540	200	200	200
	Chuẩn hóa quy trình công tác văn thư, lưu trữ; thiết lập văn hóa minh chứng cho mọi quy trình dạy-học.	20	50	50	50

	Thực hiện thường niên các hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng thông qua các hoạt động khảo sát người học, phụ huynh, giáo viên; Viết báo cáo tự đánh giá theo từng năm học.	20	50	50	50
	Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THPT theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và duy trì các hoạt động theo tiêu chuẩn.	500	100	100	100
	Chiến lược 3: Phát triển tài chính và thu hút đầu tư	610	1090	1420	1420
	Mục tiêu cụ thể 1. Đổi mới cơ chế hoạt động tài chính theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo nguồn thu, chi để phát triển bền vững.	50	150	150	150
GP27	Triển khai Đề án đổi mới cơ chế hoạt động theo Quyết định phê duyệt của Giám đốc ĐHQG-HCM.	50	50	50	50
GP28	Xây dựng các Đề án để kêu gọi đầu tư từ ĐHQG-HCM và ngân sách Nhà nước đối với các công trình và hoạt động trọng điểm	0	100	100	100
	Mục tiêu cụ thể 2. Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính.	240	790	1290	1290
GP29	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ mới căn cứ trên lộ trình sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của trường cho hoạt động thường xuyên để tăng dân thu nhập cho VC-NLĐ và phát triển đội ngũ chất lượng.	50	30	30	30
GP30	Xây dựng chính sách để đa dạng hóa nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo (rèn luyện ngoại ngữ, kỹ năng, năng lực, tư vấn du học,...), hoạt động xã hội hóa (tài trợ của cha mẹ HS, cựu HS, doanh nghiệp, đối tác, thuê tài sản công...).	30	30	30	30
GP31	Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí của trường mỗi năm, tối thiểu hóa các chi phí không cần thiết, kết nối các dịch vụ chuyên nghiệp, nguồn lực xã hội hóa, tránh chi tập trung nguồn lực tại chỗ trong đầu tư phát triển trường.	30	30	30	30
GP32	Nâng cấp, trang bị hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, khu thể thao bằng nguồn vốn của trường, hoặc hợp tác công tư; tận dụng các nguồn lực cơ sở vật chất của các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM.	100	500	1000	1000
GP33	Xây dựng Đề án và thành lập Trung tâm Phát triển Năng lực Người học để thực hiện các hoạt động bồi dưỡng năng lực, hợp tác quốc tế, tư vấn và cải tiến phương pháp dạy-học đáp ứng nhu cầu xã hội	30	200	200	200
	Mục tiêu cụ thể 3. Phát triển cơ sở vật chất và chuyển dần tập trung đào tạo về cơ sở Quận 5	350	350	180	180

GP34	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục công trình đã được phê duyệt bằng nguồn vốn ngân sách.	50	50	50	50
GP35	Kêu gọi đầu tư, tìm nguồn tài trợ và nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cơ sở vật chất.	100	100	100	100
GP36	Xây dựng Đề án thành lập trường THPT tiên tiến quốc tế tại cơ sở Thủ Đức để mở rộng đối tượng tuyển sinh và định hướng kết nối tạo thêm nguồn lực tài chính cho hoạt động của Trường PTNK tại cơ sở Quận 5.	200	200	30	30
TỔNG CỘNG: 21.150.000.000 (Hai mươi một tỷ một trăm năm mươi triệu đồng)					

Đ. CH. M. /

